

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2020. Về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toà án bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2020/TLST-DS, ngày 21 tháng 02 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toà án bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Đặng Thanh T**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp Phước Thủy, xã An Phước, huyện Mang Thắt, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị **Đặng Thị Diễm T**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp Tân Thiềng, xã Tân An Hội, huyện Mang Thắt, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn Cẩ Nhum, huyện Mang Thắt, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bồ ṇn anh Nguyễn Văn T co ù nghĩa vụ trả cho nguyên ṇn anh Đặng Thanh T số tiền gốc là 56.000.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu đồng*) và không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định

tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm ngàn đồng). Hoàn trả lại cho nguyên đơn anh Đặng Thanh T số tiền là 1.403.000 đồng (Một triệu, bốn trăm, lẻ ba ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít Lai số 0007450, ngày 21/02/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phước Hùng